

Đánbà

Tuần báo xuất bản ngày thứ sáu

NAM THU 5 - SỐ 197 - 21 MAI 1948

MỖI SỐ 0\$20

Thư từ và ngân phiếu
xin gửi về:

LA DIRECTRI E DU
Tuần-Báo Đán-Bà
76, WIẾLÉ - HANOI

BA THÁNG 2\$50
SÁU THÁNG 5-00
MỘT NĂM 10\$00
CHÍNH PHỦ GẤP ĐÔI

TRÁCH-NHIỆM ĐẶC BIỆT

của người nội trợ trong lúc đắt đỏ này

« **S**ỐNG tám mươi năm nay rồi tôi chưa từng thấy
bao giờ lại đắt đỏ như bây giờ ».

ĐÓ là lời một bà lão. Song không cần phải đem
khoảng thời gian dài đến tám mươi năm để so sánh, cứ nhớ
lại mới năm sáu năm trước đây một ki-lô thịt bò chỉ có 0p.20,
1 ki-lô thịt lợn 0.30, một con gà 0.20, 0.25 đã ăn được, một
chục trứng 0.18, 0.20 và thứ vải phin mỏng tốt nhất 0.30 một
thước, ta thấy những cái năm mà ta gọi một cách rể khinh
là « năm kinh tế » đối với bây giờ lại là những năm thần-tiên,
mà ta tưởng như ở một tiền-kiếp nào !

BÀ Y giờ những bà nội trợ cầm đồng
tiền mua sắm thực vừa mua vừa rên rỉ và luôn
luôn câu đầu lưỡi là câu tự hỏi không hiểu tại sao lại đắt đỏ
đến thế !

TẠI sao ? Sự đắt đỏ có nhiều nguyên-nhân mà cái
nguyên-nhân chính chỉ là ảnh-hưởng của cuộc thế giới chiến
tranh hiện thời. Thời thì dân
Việt-nam ta cũng phải gánh vác chung một, hai phần.

NÓI là toàn dân Việt-nam gánh vác chung, kỳ thực
chỉ bọn người nghèo, bọn người trung lưu ăn lương tháng,
không có vốn buôn bán dầu cơ là riêng phải gánh nặng cái
phần họa kia ! May mà nhà chức trách đã thi hành bao nhiêu
phương pháp giảm sự đắt đỏ, nếu không những nạn nhân
của sự đắt đỏ còn lâm than khổn cực hơn nhiều !

(xem tiếp trang 9)

Xem trong số này : **MỘT BÀI HỌC KIÊU-HÙNG** của Trúc-Đường



Chuyện Riêng

HỎI.— Đã hai năm tôi làm đầu một đại gia-đình, còn bà nội và rất đông chú bác thím cô gì cùng anh em chị em ruột, họ tất cả linh năm mươi người ăn ở chung đụng cùng hưởng cái hoa lợi của ruộng đất vì gia tài chưa chia. Nhưng ai có vợ con rồi mà đi học đi làm xa cũng phải để vợ con ở nhà. Tôi cũng chịu chung cái lệ ấy. Song riêng tôi lấy làm khổ sở lắm. Tuy phép nhà nghiêm nhặt không có chống sự ý eo, nhưng tôi nhận thấy những người quanh tôi đều ngấm ngấm bị rạch ách cảm với nhau và tôi thấy lúc nào cũng có những tai mắt soi mói tôi, xét nét tôi. Riêng ác cảm tôi hơn vì tôi là cháu dâu đích tôn của bà tôi được bà tôi quý yêu hơn cả. Chúng tôi tại chỗ coi cha, họ vẫn ngờ bà cụ

đấm dúi của riêng cho tôi ngoài cái phần gia tài lớn hơn cả mà vợ chồng tôi sẽ được hưởng sau này.

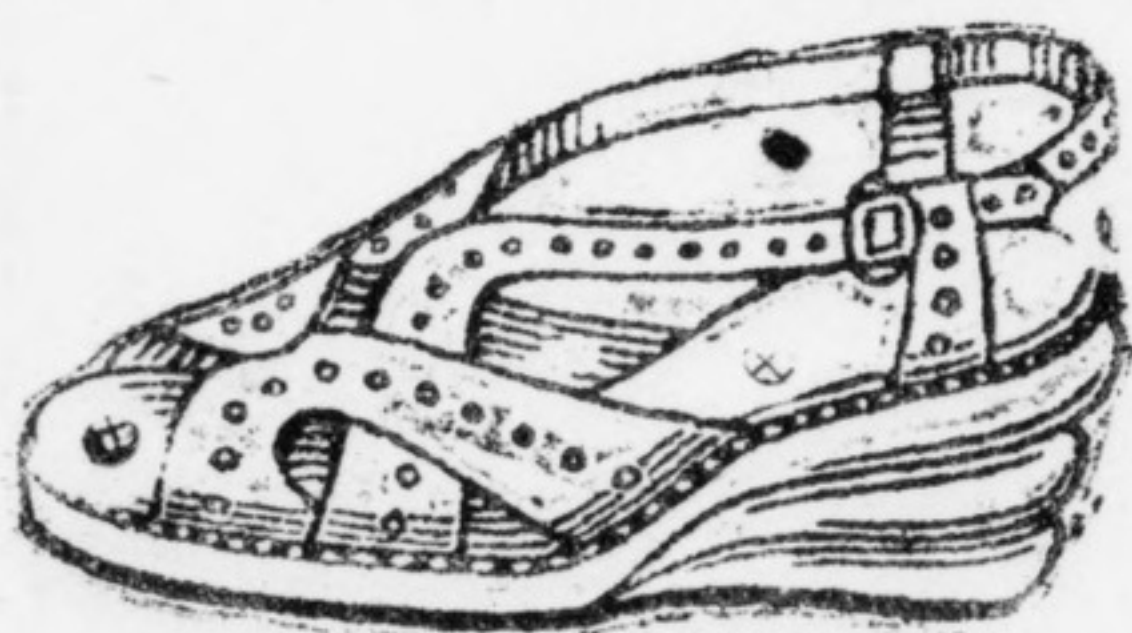
Tôi là một người rất đa cảm, thấy quanh mình có sự nòi nớp thực lòng mến nhau, gặp cảnh ấy tôi rất khổ tâm. Đã vậy tôi lại nghe chồng tôi một mình làm việc ở tỉnh trường hay chơi bời. Cha mẹ để ra tôi ở nhà muốn tôi ra tỉnh buôn bán có ý để tôi dễ bề giữ chồng tôi và tránh sự chùng lộn với một đại gia-đình. Đó cũng là ý kiến của tôi. Ý kiến đó chưa thừa với bà tôi thì có lẽ một người trong nhà đã biết đôi với bà cụ nên tự nhiên bà cụ nảy ý muốn chồng tôi thôi việc ở tỉnh, về trông nom ruộng đất. Xưa nay bà tôi vẫn có ý đó song lần này coi bộ muốn thực hiện ngay. Bà cụ nói: một tháng làm việc hơn trăm bạc cũng chả làm gì, đi về làm ruộng còn hơn!

Tôi rất không đồng ý. Ở chung với một đại gia-đình đã là khó chịu. Vợ chồng tôi còn trẻ tuổi đã với lãnh mình về chốn quê mùa thì mất cả trí vầy vùng liễu thú. Bà nghĩ có phải chăng? Tôi có nên làm theo ý định của mình, dù có phải phản đối bà nội, một người mà cả gia-đình tôi quí trọng? Ông so gộp tổng có lẽ vì còn vướng cái gia tài hơn là vì lòng tôn kính? Đối với tôi, tôi không quan thiết lắm, dù có vì làm theo ý định mình, tôi phải mất gia tài.

TRÚC-NHU

MÙA HÈ NĂM 1943

Bản tiêu đã sửa lại các kiểu Sandale về vụ hè này, rất nhẹ nhàng lịch sự và thanh nhã « dĩ thường » khắp các nơi chưa đâu có, kiểu mới lại bền rất Mong Quý Bà Chiếu Cố



maison
QUÊ LAM
n° 6 rue de la Laque
HANOI

Bà nói bà là người có tâm hồn đa cảm thích quanh mình có sự hòa hợp yêu vui thì tôi không tin, bởi một tâm hồn đa cảm không dễ xét đoán những người khác nghiêm khắc gần như tàn nhẫn bao giờ: gia đình tôi tôn kính phục tùng của mọi người một mục đích vì lợi. Dĩ nhiên thật, một tâm hồn đa cảm không dễ nói ra. Nhưng chỉ đây bà nói ra lại có ý tế sự bất phục tùng bà sắp làm không có gì là xấu bên sự phục tùng của mọi người. Cái giọng bất cần gia tài cũng không phải là một giọng khí khái, trái lại đây là một giọng bất kính, khinh bạc đối với công lao khó nhọc của ông bà cha mẹ. Nghe giọng bà, dù biết bên phía nhà bà cũng gần

Bá-Nha và Chung-Kỳ...

(tặng Phạm-ngọc-Điện)

Đàn thắm lòng ai tirag giọt lạnh,
Chiều cao dâng bề sóng mê ly:
Cảm thông đôi lứa tình thiên cổ:
Ôi! Bá-Nha phải gặp Chung-Kỳ,
Từ đây đêm đêm trên gác phượng
Tiếng đàn ca trầu gió mị say,
Tóc pha lơ đãng màu sương tuyết,
Sự nghiệp ba sinh một chén đầy.



Thành hoang bốn rậm cỏ chùng
vong,
Hoa rữa, hương chín mặt bờ đồng
Tình thiên cổ đã theo người thiên cổ
Than ôi! Huyết-lệ để xuôi giòng
Trần gian còn gửi nửa hồn say
Nâng chén bờ đào nhấp đắng cay,
Hồn nguyệt lênh đênh trong gió nhớ
Triều len hồn sớm bờ vơi đầy,
VŨ-CÔNG-TÁ

lắm! Song tất cả sự lẩn lỏi của bà đều do cái quan niệm khinh rẻ nghề nông, cho rằng chỉ chốn đô thành mới là nơi hoạt động của tuổi trẻ. Một quan niệm rất sai lầm, phá phách và nông nổi, sao một người có tâm hồn đa cảm như bà lại có thể có được? Ở lại thành bà gọi thế nào là vầy vùng, là tiến thủ? Ngày hai buổi ngồi trong một buồng giấy chật hẹp, làm những công việc không lợi cho trí sáng kiến, không cử động đến bắp thịt, tôi về, tiến khiển trong rạp chiếu bóng trong cuộc tụ hội phù hoa, thế là vầy vùng, tiến thủ ư? Không đâu bà ạ, chúng ta chỉ tự mê hoặc mình, đặt ra những danh từ ấy để làm cao thượng cái ham muốn phù phếm ở chốn phù hoa của chúng ta đây thôi, chứ thực ra chốn tỉnh thành phía ngoài chỉ làm bạc nhược cá tính thần tuệ phách chúng ta đi. Trái lại nghề làm ruộng-nhà lại làm chủ nhà nông nhều ruộng đất như ông bà — là một trường hoạt động rất tốt, và nhiều người bị bắt buộc ở đô-thị vì vấn đề

(Xem tiếp trang 8)

MỘT BÀI HỌC KIÊU - HÙNG

Khi mũi giáo của người đi săn cắm tận chuôi vào mình con chó sói, thì con vật của thi-sĩ Vigny trở nên ứng-dụng lắm. Nó thông-thả đưa mắt nhìn chung-quanh. Chỗ nào cũng quom gió, chỗ nào cũng sừng sững: cái chết vây bọc nó như những hàng lưới kín mít rồi.

Con chó sói vẫn giữ được thần-thái hiên-ngang. Nó chăm-chăm nhìn vào kẻ lập-nhân. Ôi! Loài người! Không biết có ai đã phải cúi đầu tự thẹn trước cái nhìn của một con vật?

Trong cái nhìn cuối cùng ấy có lướt một cái gì rất ghê gớm, một cái gì ngạo-nghe, khiêu-lịch, nhẫn nại mà chỉ có những bức anh-hùng mới có để trả lời sỗ-kiệp.

Cái nhìn xâu thẳm thẳm ấy thét to lên một bài học quý giá:

« Người hỡi vâng nghị-lực làm trọn cái công việc lâu dài và nặng-nề của người, tiến con đường mà số-phận đã an-bài người. Rồi sau người này khá lắt chước ta, chịu khổ và chết, không nói một lời. »

Fais énergiquement ta longue et lourde tâche.
Dans la voie où le sort a voulu t'appeler,
Puis après, comme moi, souffre et meurs sans parler.
(ALFRED DE VIGNY)

Loài người chúng ta hãy chịu khó nhận lấy bài học kiêu-hùng có bao hàm một triết-lý tối-cao ấy. Hãy hiểu rằng trước sức mạnh đương dọa nạt con vật ở chung quanh, sự im lặng của nó một lời khinh, bên cái chết đương lớn vồn ở trước mặt, sự cậm nín của nó là một lời thách.

« Thở than, kêu gào, khóc lóc đều là lên cả. »

Gémir, crier, pleurer, c'est également lâche.

(A. de VIGNY)

Thở-than chứng tỏ một cái gì yếu-đuôi.

Kêu-gào tỏ cáo một cái gì nông-nổi.

Khóc-lóc biểu-thị một cái gì hèn-nhát.

Trên đường đời, có được một sự-nghiệp, là phải hứng lấy nhiều rủi ro! Trong lúc áo vải cùn linh-dinh, sông hồ cùn bên tầu, ngừng một phút để thở than, kêu gào, khóc lóc, ấy là có cái gì đã mất mát đi ở giá trị con người.

Nước mắt đau có phải là một món tiền được phép tiêu hoang. Người chiến-quốc, khăn áo trắng tiền trắng-silver nước Yên sang qua sông Dịch, không ai khóc mà chỉ ca. Giặc Nguyên do mây đường kéo vào uy hiếp đất Việt, vua tôi nhà Trần không ai khóc mà chỉ đánh. Có-nhân đã biết làm hết

sức mình, đem cái sức khả-năng của cá-nhân mà tiêu biểu cái sức khả-năng của dân-tộc. Chứ có đâu lại bắt chước cái lối quan Tư-mà đất Giang-châu, « lẹ ai chan chứa hơn người » kia chứ!

Đau khổ có cái thiêng-liêng ở trong. Đau-khổ tôi cao lại mang người ta lên gần anh-sáng. Nhưng loài người nào có ai cũng có được cái sức chịu đựng của con sói rừng. Hay ít nữa may ai đã có được cái hy-sinh của con hải-âu tự cắn ngực moi trái tim mình ra để chia cho lũ con đói bụng (1) Cậm mà nín để rồi chết, hay chịu lấy cực khổ rồi kêu lên một tiếng cuối cùng trước khi ngã gục trên đài hy-sinh, loài điều thú của hai nhà thơ trứ-danh nước Pháp cũng khiến cho ta cảm-phục. Đọc truyện chúng ta mừng-tượng như đọc lại lịch-sử bi-tráng của những bậc anh-hùng.

Hãy tránh chớ có làm kẻ tầm-thường. Hãy coi thường những cực-khổ. Ném hòn đá xuống một cái ao phẳng lặng, mặt nước bị kinh động ngay, những vòng tròn loang ra chóng lắm. Đại-phàm trong một ngày đẹp trời, thì cơn gió lốc nhỏ đã là một trận bão kinh-hồn rồi. Nhưng ném hòn đá vào mặt đại-dương đương sừng-sục phong-ba, hòn đá mất tầm. Cái nhỏ bé ấy bị nuốt trứng, bị cuốn mất tầm mất hút, giữa những cái lớn lao khác.

Ở đời ai cũng thường kêu thất-vọng, nhưng ở đời có nhiều cái thất-vọng không đáng kêu. Một cuộc tình-duyên lỡ dở, một sự phản bội dè hèn, có khi chỉ là một vết gai. Phải đi. Hãy đợi những vết thương khác lớn lao hơn. Hãy đợi máu chảy nhiều hơn đã. Rồi khảm vết thương ấy vào cuộc đời trên một chỗ danh-dự. Ríng sao là những đại-dương còn sống để nuốt đi những viên đá, viên sỏi nhỏ nhoi.

Tôi buồn rầu nhận thấy rằng phần nhiều cuộc đời người ta chỉ là mặt nước hồ ao dễ bị lay động. Và Đau-Thương mà sỗ-kiệp hắt vào cuộc đời là những viên đá, viên sỏi mà người dũng-cảm phá khinh.

(Tặng em gái tôi)

TRÚC-ĐƯỜNG

(1) Theo bài thơ « ĐÊM THÁNG NĂM » (Nuits de Mai) của Musset, trong đó có đoạn nói về cái chết của con hải-âu (La mort du pélican).



T
H
O'

Chuyên xu'a

Bạn nhĩ! Ai không có một thời,
Đề ngồi than khóc chuyện xa xôi
Khăn hồng đã thiếu tay dlu-dặt,
Bề thảm càng thêm lệ ngậm ngùi.
Bạn đã khuấy đi bao nỗi bạn,
Tôi còn nhắc mãi đến tình tôi.
Đêm nay gió lạnh người xa vắng,
Một tấm gương vàng lẻ lẽ soi..

TR. D.

Thu

Núi rừng nghỉ gót tha
hương
Vi vu gió rẩy bãi vàng
bâng khuâng
Buồm chùng gieo nẻo
giang tân
Mái nghiêng quán lộng
muôn lần sầu thương
Đâu đây trắng nước bẽ
bàng,
Một trời hiu hắt mấy hàng
liễu dương
Đòn ai mơ khúc nghệ-
thường
Áo xanh rừng ngả màu
sương ngậm ngùi.
Vòng mây tím tím chân
giời
Gló sương dục đã hồn người
lai qui
Chiều về rồi lại chiều đi,
Chiều chiều mây khói biệt
ly đầy trời
VÂN-ĐÀI

AI MUỐN TÌM hôn-nhân hạnh-phúc ?

Tuần vừa rồi, dân Hà Thành được đi xem cuốn phim nhật « Đi tìm hạnh phúc » tả truyện đời lứa thiếu niên rụt rè sợ hãi trước cuộc hôn nhân của đôi bên cha mẹ đã định liệu cho họ, rủ nhau đi tìm hiểu ý nghĩa và hạnh phúc của hôn nhân trong những gia đình quyền-thuộc. Một gia đình tân tiến ở tỉnh thành, chồng là nhạc sĩ ưa thú phóng dăng bên ngoài, vợ tinh tinh nóng nảy có cái khuynh hướng chống chãi vợ nem, cho đôi niên thiếu những ý nghĩ không tốt đẹp gì về sự hôn nhân. Một gia đình võ quan con cái đều huân an lạc chồng mền thú gia đình song lúc nào cũng sẵn sàng rút thanh vợ con yêu quý theo lệnh truyền của Quốc gia, dẫn thân vào chỗ « nghìn đi không có một về » Vợ, một niềm phục tòng, nhai nạy không hề tỏ vẻ nhĩ nữ tinh trưởng vẫn tươi cười liến chồng và cầu nguyện thần minh tiên tổ phù hộ cho chồng. Đời thiếu niên chứng kiến cuộc họ, lý đó đã có một quan niệm thiêng liêng sáng kính về tinh thần gia đình. Tuy vậy người thiếu nữ còn trẻ tuổi không khỏi tự hỏi mình có được cái đức gan lì lạng lẽ của người đàn bà nọ và cũng hẳn khoan không biết với đức gan lì đó người đàn bà có tìm thấy hạnh phúc đời mình? (Đây cũng là câu hỏi chung của cả những thiếu nữ Việt-nam tân tiến mỗi khi nghĩ tới cuộc đời nhàn nại của người đàn bà Việt-Nam cổ)

Sau cùng cảnh gia đình chất phác: một đôi vợ chồng chủ trại cùng những ý kiến blah di của họ đối với vấn đề hôn nhân làm cho đôi riên thiếu hụt nhiên tính ngộ trong cái mộng đi tìm hạnh phúc?

Người vợ — nghe đôi niên thiếu hỏi mình rõ thấy sung sướng trong cuộc đời cần lao bên một lũ con thơ và người chồng thường thường vắng mặt mà không nói trước cho vợ biết chỗ mình đi — trả lời một cách thân nhiên :

— Không, đó là một điều tôi không bao giờ nghĩ đến. Không bao giờ tôi lại tự hỏi tôi có sung sướng không? Tôi có hạnh phúc không? Còn chồng tôi đi đâu tôi cũng không cần hỏi bao giờ.

Tuy trả lời một câu chắt phác thế, nhưng đôi thiếu niên cứ nhìn người đàn bà ấy lảng sáng vui vẻ cùng vợ lũ con cào rơm phơi phới cho lợn, cho bò ăn cũng đủ biết niềm hạnh phúc đã có hồn nhiên trong tâm hồn giản dị ấy !

Lại người chồng nghe chàng thiếu niên hỏi sao lại có thể dễ vợ một mình ở chốn quê nhà heo lánh, đi ra tỉnh dự cuộc đấu xảo gia súc, hằng mấy ngày như thế thì cười sòa đáp :

—Ồ, cậu tưởng hạnh phúc của hôn nhân chỉ là sự luyện ái quần quýt lấy nhau ư? Không, hạnh phúc, luyện ái đây chỉ là những danh-từ hư không. Ý nghĩa của hôn nhân, hạnh phúc của hôn nhân, là đây này: ở chỗ vợ con khỏe mạnh, đàn con ăn uống ngẫu nhiên ngon lành.

Chàng chỉ những đứa con đang
thi nhau và cơm. Chàng thiếu niên
đầy thơ mộng bất bình kêu :

— Nếu thế ra anh coi vợ con anh như một đàn súc vật. Hạnh phúc đàn có tấm thương và dễ dàng như thế !

— Không đâu, chú em đừng tưởng
gây được những con vật khỏe mạnh
tốt đẹp là một điều dễ dàng. Và
chẳng chính ra người ta không
biết rằng hạnh phúc vẫn ở gần
mình trong những sự vật tầm
thường nhất, lại cứ đi kiếm nó ở
đâu đâu. Thực là mơ hồ! thực là
vô ích!

Ý nghĩa của phim tóm tắt cả trong những lời sáng suốt bình dị của người dân ông chủ trại chắt phác đó !

Thực vậy, chúng ta phần đông đều như đôi thiếu niên trong phim thường lê chân dưới đất mà kiếm hạnh phúc ở trên trời. Có đôi chút học vấn chúng ta hẳn khoan muốn tìm một môi hạnh phúc cho đời của chúng ta và lại muốn nhận thức rõ ràng cái hạnh phúc ấy! Nhất là về sự hôn nhân quan niệm đó càng rõ rệt. Ai cũng muốn cuộc hôn nhân phải mang lại hạnh phúc cho mình.

Tuy là một ý muốn chánh đáng song không khỏi là một ý muốn ích kỷ, bởi đôi vợ chồng người nào cũng nghĩ rằng mình có quyền được hưởng hạnh phúc trong cuộc hôn nhân, tất thị người kia không được làm điều gì dễ mất cái hạnh phúc của mình, phải tương đối gây hạnh phúc cho nhau. Nếu người kia làm mất hạnh phúc của người này, người này cũng có quyền làm mất hạnh phúc của người kia. Cái quan niệm ông ăn chả bà ăn nem đó quả có thịnh hành trong nhiều gia đình tân tiến ở xứ mình! Cũng như đôi thiếu niên trong cuốn phim chúng ta tưởng rằng luyện ái phải là điều kiện cần bản của hôn nhân hạnh phúc. Rồi chúng ta phân tích tình yêu, đặt định lệ cho tình yêu hay nói cho đúng ra, người này tìm những sợi giây kiên cố ràng buộc lấy trái tim người kia, để nó gây hạnh phúc cho mình! Nào tự bản khoăn, rào thăm dò hỏi lòng nhau một phút giây lạnh nhạt vô tình của người kia đã là một mối đau khổ phật lòng của người này. Một đời phối hợp đôi vợ chồng lúc nào cũng như tên lính sẵn sàng trong khu vực canh gác. lúc nào cũng nói luyện ái kéo sự tình luyện ái nhặt ở người kia, thực một nhọc vô cùng và một cuộc đời chỉ quanh quẩn với tình ái, yêu đương như thế cũng là hèn hạ bạc nhược.

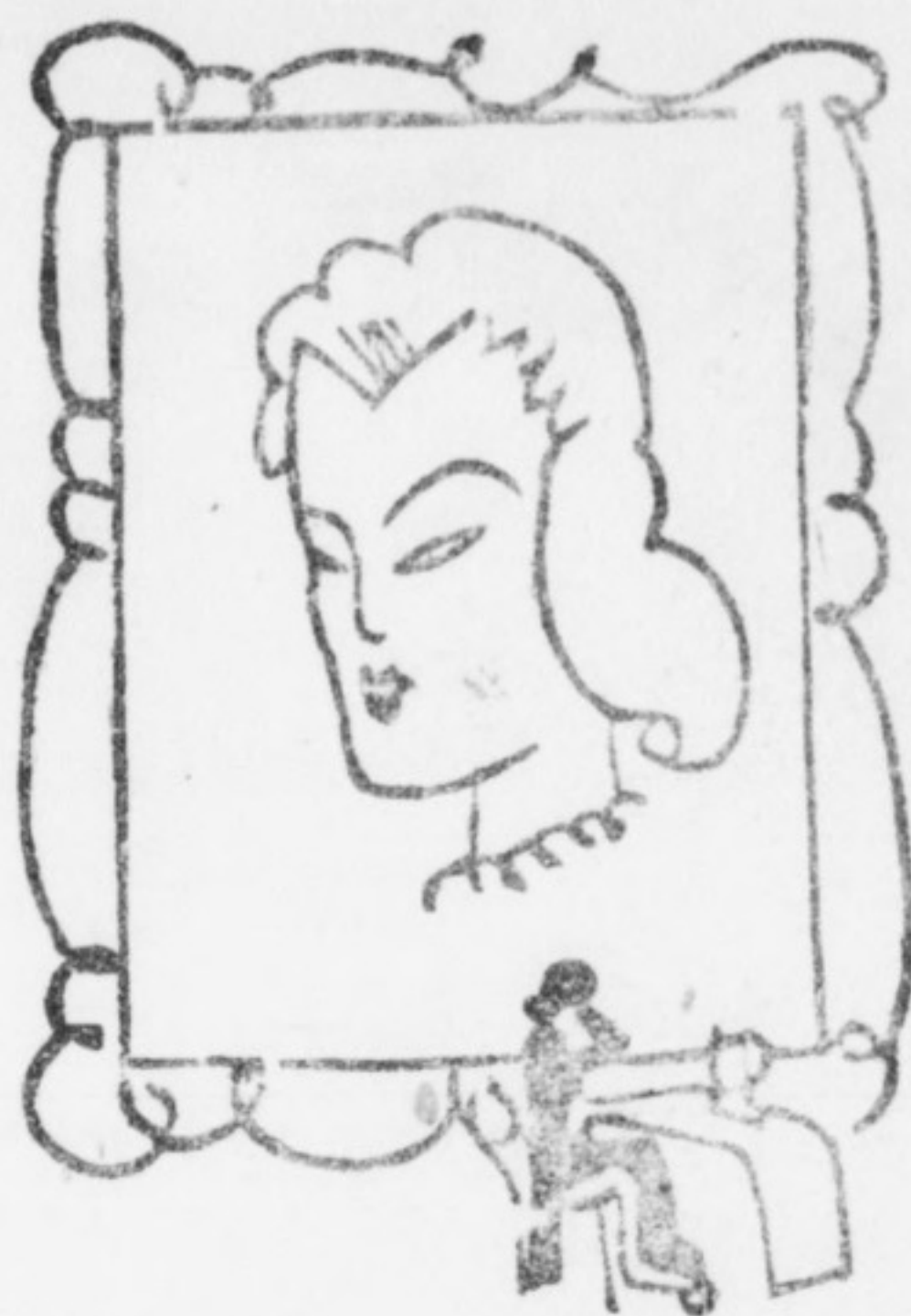
Một số người quan niệm hạnh phúc hôn nhân là ở sự luyện ái, một số khác hẳn hẳn khoan không biết hạnh phúc hôn nhân ở đâu! ở những đứa con khỏe mạnh? ở công việc làm hàng ngày của người chồng người vợ công lực tạo nên thịnh vượng của gia đình như đôi

vợ chồng chủ trại chắt phác trong truyện phim kia? Họ không tin họ tưởng rằng hôn nhân phải bày những cảnh mỹ lệ thi vị hơn và tất nhiên muốn có cái hạnh phúc người ta phải gắng công khó khăn nhiều! Bon thiếu niên bỏ ngõ không bị cám dỗ nông nổi đi liền vào đường hôn nhân, trách chi không sợ hãi sự hôn nhân?

Nhưng những lời xác đáng của người chủ trại dễ làm cho tất cả các bạn thiếu niên ta tỉnh ngộ về cái quan niệm hôn nhân hạnh phúc như đã làm tỉnh ngộ đôi thiếu niên trong chuyện. Hạnh phúc của hôn nhân không phải chỉ do tình luyện ái không được đề lưc nào phải. Hôn nhân không có tính cách vị-kỷ, bắt buộc phải là nguồn gây hạnh phúc cho riêng mỗi người vợ và chồng hạnh phúc của hôn nhân là nơi hạnh phúc tương quan, tương liên. Nó lan khắp đoàn thể gia đình, nó không chủ bản về tình thân, mà hiện ra ở những điều vật chất làm thường: sức khỏe dồi dào của vợ chồng con cái, sự công tác cần lao của đôi vợ chồng,... những bữa cơm ngon lành thân mật, con cái đông vui.

Hạnh phúc hôn nhân của hôn nhân đây và hạnh phúc chân chính đây, không cần thêm một lời yêu đương, một cử chỉ tỏ tình tha thiết!

THU LINH.



Trà
Lời
**D
E
P**

CÔ QUẢNG P. Q. — 1) Có vai nữ, nên tập cả cho thân thể cũng nở như vậy người sẽ cân đối đẹp đẽ. Đó: lại là môn thể thao tốt nhất. Hãy tập đi. 2) Nước da ấy dùng phấn Mauresque fard mandarine, son cũng mandarine thì hợp. 3) Phải, một chứng cứ hiển nhiên là cô bỏ tập thì thấy đau ngay. Tập cho nhiều. 4) Có, ở Hanoi có thuốc ấy nhưng bây giờ giá đắt lắm.

CÔ LỆ-HỒNG (Đồng-Hời) — Phải đi cho thầy thuốc nạo bớt những chỗ sâu, rồi chặm một thứ Ciment riêng vào. Nhổ hết thế nào được, cái nào sâu lắm thì mới phải nhổ. Có thứ eau dentifrice riêng, vui lòng mua dùm cô.

CÔ NGỌC TRÂM (Yêu Thái). — 1) Cho essence vào. 2) Rửa mặt bằng nước muối lọc. 3) Khi làm bếp xong rửa tay bằng vaseline, tối bôi crème d'amande vào cổ chân hai tay. 4) Dùng lait d'amande douce thì da mặt sẽ mịn. 5) Mũi giải thì phải chịu, chứ biện ở Hanoi không có Mỹ Viên nào chữa cho nó ngấm được cả. Cải ở Mỹ và Đức mới có những bác sĩ chuyên môn mổ mũi để chữa theo ý mình thôi. Đó là một khoa học chuyên môn kêu là Chirurgie esthétique. 6) Chải da bằng lược bi giấy.

CÔ BÍCH (Nam Định). — Dùng lait d'amande thì da sẽ mịn lại. Vui lòng mua dùm cô. Gửi 12\$00 cả cước.

CÔ ĐAN THÀNH (Lục Nam). — 1) Rửa mặt bằng tranh cho sạch rồi dùng thuốc ấy sẽ hết tàn nhang. 2) Lắc nó lên rồi hãy dùng.

BÀ AN. — 1) Xương má cổ em như thế không có cách chữa cho nhỏ bớt đi. Thôi chịu khó dùng Mỹ phẩm vậy. Đánh phấn rất lợi ở hai bên má, Bôt fard ở dưới gò má gần về phía mũi. 2) Lắm một cuốn sách bất cứ cô ấy đọc thật thông thả. Trả lời si hay nói gì cũng bất nói rất thông thả, cứ thế sẽ hết bệnh nói lắp. 3) Dùng lo'ion phtocarpine thì tóc mau giải mà lại xanh mượt.

(Xem tiếp trang 10)

DOCTEUR

HY

18, RUE RICHAUD, 18

(Đầu phố Hội-Vũ)

HANOI



Chữa các Bệnh

Chuyên-môn về :

Bệnh Hoa - Liễu

Bệnh Đàn - Bà

Đời Tình Đẽ

TRUYỆN DÀI CỦA TRÚC - ĐƯƠNG

(Tiếp theo)

Bây giờ thì Tú không còn nghi ngờ gì nữa. Mảnh giấy con đề ở bàn viết của Trần — có lẽ trong lúc vội vàng, Trần chưa kịp cất đi — đã cho Tú biết cái điều nàng đương cần biết :

Anh Tr.

H. mời về, Một nắng. Lại ngay bãi Ng. D. nhà thứ 7, qua chợ, mé tay phải.

T. Tuy bức thư viết vẫn tắt nhưng Tú cũng biết ngay rằng đó là bức thư của một người tên là T. viết cho Trần báo tin Hoài ốm. Bãi Ng. D. tuy viết tắt, nhưng nàng cũng đoán ngay ra là bãi Nghĩa-Dũng. Còn chữ ký tên thì Tú chịu. Nhưng nhìn những nét chữ mảnh khảnh, mềm mại, Tú biết là nét chữ đàn bà. Vậy người viết mảnh giấy vội vàng kia là một người đàn bà tên là T. Tú liên-tưởng đến thiếu-nữ vừa đến lời Trần đi một cách cấp bách và kết luận có lẽ thiếu nữ ấy với người viết thư chỉ là một. Nhưng người ấy là ai? Đối với Trần là thế nào? Đối với Hoài là thế nào, nàng thực không biết. Nàng đoán là bạn. Nàng lại nghĩ ngợi xa xôi hơn một chút nữa rồi buông một tiếng thở dài.

Mưa đã bớt mạnh. Tú ngồi một mình trong nhà Trần, tâm sự rối ren. Bây giờ nàng mới kịp nghĩ đến sự nàng đi đã lâu, có lẽ Thiện mong nàng lắm. Nhưng nàng đoán chắc chắn Thiện mãi đánh tổ tôm nên nàng cũng đỡ sốt ruột. Một khi người ta mê mãi cái gì thì thường chẳng bỏ việc chung quanh. Nàng biết rõ điều ấy, vì chính nàng, một đôi khi cũng thế.

Tú nhìn đồng hồ, thì thấy Trần đi đã nửa giờ. Quá trưa rồi. Tú vụt cảm thấy nàng ở nhà Trần lúc này thực là vô lý. Tại sao nàng lại ở đây trong thì giờ mà đáng lẽ nàng phải ở nhà, bên cạnh chồng, con. Phải, giờ này, con nàng có lẽ ăn sữa, mà ngày nào cũng chính tay nàng pha sữa cho con ăn. Hôm nay nàng đi vắng, thì miệng trẻ hẳn cũng nhớ, nghĩ tới nàng, thấy ruột sôi lên. Mưa đã bớt mạnh một lát rồi mưa to. Mùa thu, ở xứ này hay có những trận mưa hết cơn này đến cơn khác. Tú quẩn quanh một mình ở trong gian nhà tĩnh mịch. Cúi xuống về lúc này Tú thấy lạnh đi. Trời tối sầm, không khí trong nhà lại trở nên âm u như một buổi chiều ảm đạm mùa rét. Tự nhiên Tú rùng mình. Ngoài cánh cửa lại cho óc nàng những ý - nghĩ

thê lương. Nàng nghĩ đến bãi Nghĩa-Dũng, đến những căn nhà lù lù cái giường bệnh, đến một cảnh tượng mà nàng đoán chắc là thảm đạm lắm. Có một cái gì khủng khiếp lờ mờ trong óc nàng. Nàng hình như nom thấy một khuôn mặt thân yêu đang bị đau đớn giãy vờ đương cố mang hết cơn đau ra, để đổ đầu với tư-thần đã mòn men đến đầu giường với cái lưỡi hái tàn ác.

Những ý nghĩ ấy làm cho héo hon lòng người thiếu phụ. Nó trở nên một ý nghĩ duy-nhất, và biến thành một ám ảnh nặng nề.

— Không biết bao giờ anh ấy mới về ?

Lầm bầm câu ấy, Tú lại phải tự hỏi một câu khác :

— Nhỡ Trần bận không thể về được, cho đến tối, cho đến đêm, thì sao ?

Ý nghĩ ấy làm Tú bối rối. Nàng nhìn quanh-quẩn thì thấy cái khóa Trần để trên bàn. Ở nếu đợi đến lúc tanh mưa, Trần không về thì nàng sẽ khóa cửa lại, rồi về. Không có chìa khóa ở bên, chắc Trần vẫn có giữ trong túi. Vậy thì việc dễ dàng lắm rồi. Trần về, biết nàng vội, tất sẽ không trách nàng.

Bây giờ, nàng thấy cần phải giải quyết ngay một điều : ra, nàng sẽ đi đâu ? Về nhà, hay đến bãi Nghĩa-dũng, tìm thăm Hoài ? Tú kuo nghĩ vì câu hỏi này. Về là một việc dãn-dị lắm rồi. Nhưng còn đến bãi Nghĩa-dũng ? Việc tìm nhà không phải là việc khó. Chỉ việc theo cái

GIA - ĐÌNH NÀO
Cũng cần phải
có một cuốn :

**GIÁO-DỤC
NHI-ĐỒNG**

của Bà
Đạm-Phượng

Nhà in LÊ - CUONG
75, RUE DES PANIERS, 75

HANOI
Xuất - Bán



đĩa chỉ trong bức thư trên là lúc
khả: tìm thấy ngay. Nhưng tìm
thấy rồi, vào, đó mới là
cả một vấn đề cần phải nghĩ
ngợi. Vao, Tú chắc chắn sẽ gặp
Trần. Đến nay nàng không
muốn rồi. Gặp Trần thì Trần sẽ
biết rõ câu chuyện giữa nàng
và Hoài. Rồi Tài liệu sẽ biết, rồi
mọi người sẽ biết. Đó thật là
một điều phiền phức vô cùng.
Nàng sẽ nói với Trần ra sao?
Trần sẽ nghĩ ngợi về nàng thế
nào? Rồi tất cả mọi người sẽ
nghĩ ngợi về nàng thế nào?
Càng nghĩ Tú càng thấy bối rối
thêm. Rồi nàng nghĩ đến sự còn
có thể gặp nhiều người khác ở
chỗ Hoài ở nữa, trong số đó,
tất thế nào cũng có người thiếu
nữ lúc trước. Nghĩ đến người
thiếu-nữ, Tú lắc đầu rất buồn
rầu.

Một tư-trởng ám thầm khiến
lòng nàng se lại. Ở có lẽ người
thiếu-nữ ấy là người yêu của
Hoài cũng không biết chừng.
Phỏng đoán như thế, rồi nàng
chắc chắn như thế. Trời!
Người yêu của Hoài! Nếu quả
người thiếu-nữ ấy là người yêu
của Hoài thì thực nàng khó tìm
một danh-nghĩa gì đến thăm
Hoài để cho ổn-tạo. Tú thấy

lòng cay-đắng. Rồi vô cớ, nàng
đám ra hẳn-nọc người thiếu-nữ
kia. Nàng giờ tay với tờ thư
đề trên bàn, cau mặt, đọc lại
một lượt nữa, rồi bỗng vô cớ
thư ra.

Làm xong công việc ấy, Tú
mới kịp nhận thấy cái vô-lý của
mình. Nhận thấy là mình vô-lý
rồi thì bao nhiêu hẳn-học của
nàng tan đi cả. Bây giờ lòng nàng
trần ngập một niềm xót thương
mênh-mang. Hai mắt nàng bỗng
ướt. Nàng vừa rút mũi xoa ra
lau mắt thì Trần ở ngoài cửa
hấp tấp bước vào. Quần áo
chàng ướt cả. Nhìn thấy Tú,
Trần xin lỗi ngay:

— Thực tôi đã làm phiền
chị rất nhiều. Nhưng việc
nó thế, biết là thế nào? Chị
tha lỗi cho tôi nhé!

Giọng Trần tiêp đậm, do-đần
chứ không lo-loát, vui vẻ như
thường nhật. Tú ngồi im để
nhìn Trần. Tốt nhiều Trần
quay lại:

— Tạnh mưa rồi, chị cần phải
về... không có anh mong đấy.

Rồi Trần lại nhả: lại:

— Tôi làm phiền chị nhiều
quá!

Tú thở dài:

— Chính tôi mới phiền anh.

Trần toan đáp thì có tiếng gõ
ô tô ở ngoài cửa, rồi một người
cấp cạp bước vào. Nhìn thấy
Tú người ấy gật đầu chào. Tú
nhận ra người đó là một bác sĩ
mà vợ chồng nàng vẫn thường
hỏi bệnh mỗi khi cần dùng; đến,
Trần chạy ra đón bác sĩ. Người
ấy mở cặp, lấy đưa cho Trần
mấy lọ thuốc, đĩa dĩa Trần mấy
câu rồi lại cúi chào mà đi ra.

Trần cầm mấy lọ thuốc
chăm chăm nhìn mấy cái nhãn
hiệu rồi mở ngăn kéo cất vào
trong. Tú lặng lẽ nhìn theo
mọi cử động của Trần. Thốt
nhiên Trần ngẩng lên nhìn Tú:

— Ban này tôi quên không
gửi thiệp chị với...

Tú ngắt lời Trần:

— Với bác sĩ Minh.

Trần ngạc nhiên:

— Chị có biết bác sĩ Minh?

— Tôi vẫn thường thăm bệnh
ở bệnh viện của bác sĩ.

Rồi, không đợi Trần nói thêm
câu gì nữa, Tú chống hai tay
vào bàn, nhìn Trần chăm chăm:

— Anh Trần! Tôi có thể hỏi
anh một câu?

Trần ngạc nhiên:

— Có quan trọng không?

Xin chị cứ nói.

— Quan trọng lắm.

— Vậy chị cho n be.

Tú nói như cướp lời:

— Hiện này giờ bệnh tình anh
Hoài ra làm sao?

Đến lượt Trần nhìn chăm vào
Tú. Giây phút đã buông rồi, Tú
thấy mình không thể lùi bước:

— Tôi yêu cầu anh trả lời
và đừng hỏi han gì tôi lúc
này nữa.

Trần vẫn im lặng ngó Tú. Tú lại
thấy cần phải có những lời nói
quả quyết hơn:

— Có một câu tôi xin lấy danh
dự mà thề với anh.

Trần nhồm dấy:

— Việc gì đó hở chị?

— Tôi với Hoài là bạn thân.
Anh có thể tin cậy ở tôi. Và câu
truyện này sẽ không có lấy
người thứ ba ở trên đời biết
đến nữa.

Trần trầm ngâm một lát rồi
gật đầu:

— Tôi tin ở chị.

— Vậy anh cho tôi biết bệnh
tình Hoài.

Trần buồn dẫu:

— Tôi cũng chưa biết rõ.
Nhưng bác-sĩ bảo nếu đêm nay
mà không việc gì thì không đáng
quan ngại nữa.

Tú ngồi xuống như một người
thất-vọng. Hai người cùng lặng
im. Giây lâu, nàng mới ngẩng
lên hỏi Trần:

— Hoài bị bệnh gì, hở anh?

— Cảm nặng. Vì sương nắng
nhiều quá.

(Xem tiếp trang sau)

Tú không giữ nổi một tiếng thở dài nữa một:

— Hiện Hoài ở bãi Nghĩa-Dũng?

Trần nhìn Tú chung chung, Tú cười cười:

— Anh phải biết tôi là một tay do-hâm đại-tài.

Trần cũng cười:

— Tôi đã để quên mảnh giấy ở trên bàn.

Tú gạt:

— Thiệt tưởng từ sau anh từng nên sơ-xuất thế nữa.

Rồi ràng ngliêm-trang:

— Bây giờ tôi yêu-cầu anh cho tôi biết qua cái trường-hợp làm-bệnh của Hoài?

Trần ngập-rừng.

Hai mắt Tú lờng sáng ngời.

— Anh không nói tức là anh không tin ở tấm lòng tôi, ở lời thề của tôi. Tôi xin nhắc lại: tôi với Hoài là bạn thân, vì cảnh ngộ mà chúng tôi không gặp được nhau ở trên đường đời.

Bây giờ Trần đã hơi hiền. Chang ngồi xuống ghế, chầm thướt ra hút rồi chặm rãi:

— Anh ấy ham làm việc quá. Ngày hôm qua, trời nắng như thế, đạp xe từ Hanoi... đi Trung-hà.

Hoài kinh sợ:

— Từ Hà-rội đi Trung-hà để lên Hưng-hóa?

— Vâng. Nhưng đến nơi, không đi được lại phải đạp xe về ngay.

— Đạp xe từ Trung-hà về?

Trần gạt:

— Vì thế bị cảm, tuy đã quen thuộc với sương nắng lắm. Chúng tôi ai nấy đều phải phục Hoài là một người con trai làm được việc, dù là những việc khó khăn. Bởi vì...

Tú nhắc lại nhời Trần như cái máy:

— Bởi vì...

— Bởi vì, chị tính, khi người ta không biết lời bước trước những sự khó khăn, khi người ta đã cười với thất-bại nhiều rồi, khi người ta đã lao cả cuộc đời mình vào công việc, thì người ta phải làm được việc, chả ít thì nhiều.

LÀN DA MẮT MÈ

Nóng hột ở á thường tìm cho da mặt ngứa ngáy, hằn đỏ, nổi nhiều trứng cá và những mụn lấm tấm. Ấy là không lẽ ở chân, vành miệng hằn có mồ hôi và trên mũi hay tiết chất nhờn, phân đánh đến mịn đến đâu chề lất cũng hóa lang lổ.

Muốn tránh những sự khó chịu đó các bạn mỗi tuần chỉ cần bỏ ra nửa giờ săn sóc da mặt theo phương pháp sau đây:

Lúc này khoai tây đang dễ mua các bạn lấy một củ lóc lớn, thái mỏng từng khoanh để nóng đắp lên khắp mặt. Sợ phí, lấy bông gạc rửa nước nóng thay khoai cũng được có đều không tốt bằng khoai vì khoai còn làm cho da mặt mịn nữa.

Da mặt đã nóng nóng rồi, lấy tay hay một thứ díp rỗng nặn cho hết những trứng cá ở mặt. Nếu khó nặn thì bôi trước lên những mụn trứng cá một thứ kem nhờn hay một thứ dầu. Nặn xong phải lấy cồn 90° pha vào một chút nước lạnh, hoặc éther sulfurique thấm lên khắp mặt nhất là ở những chỗ vừa nặn trứng cá ra như thề vừa chừ hết chất độc còn lại ở mụn trứng cá vừa làm cho da đỡ nhờn đó mồ hôi. Tuy vậy, khi thấm mặt bằng cồn 90 pha éther xong

Tú nhìn mơ hồ trước mặt như chiêm-ngưỡng một hình ảnh nào phảng phất ở đây. Quả thực lúc ấy Tú thấy hiện rõ hình ảnh của Hoài, không phải một anh Hoài viết sách bên cái giòng sông Nhuệ chảy êm đềm ngày xưa nữa, nhưng là một anh Hoài mà sưng giot đã làm dăm mẩu da, chân tay cứng cáp, nét mặt cương quyết, đương mắt môi đập một cái xe chạy vù vù trên quảng đường hẻo lánh, mái tóc bông bông lật theo chiều gió.

(Còn nữa)

các bạn cần phải lấy kem nhờn thoa lên mặt làm « massage » cho da khỏi bị rát. Lúc bấy giờ mới lấy khăn rửa nước lạnh (nước đá càng tốt) áp lên mặt. Còn thường ngày trước khi trang điểm các bạn nên pha glycerine với eau boriquée cho vào cái lọ rảy nước hoa (pulvérisateur) mà tưới lên khắp mặt. Mùa hè các bạn nên dùng eau thay cho crème da mặt đỡ hấp nóng không hay và mồ hôi. Nếu dùng lait giữ phân không bền thì các bạn phải lựa một thứ kem thật sộp thật nhẹ ít nhờn. Xong và phải để mặt ướt ướt mà thoa kem cho kem loãng bớt đi rồi hãy đánh phân.

Trên vành miệng, trên trán, trên mũi hay đó mồ hôi thường ngày các bạn có thể lấy nước eau boriquée, eau de Cologne pha với nước lạnh, nước lạnh pha một chút chanh hay một chút phen chua rửa riêng lên những chỗ đó. Trong ví nên luôn luôn có những mảnh giấy hút chặt nhờn (có thể thay bằng giấy cuộn thuốc lá, giấy bản tốt nhất của ta) để thấm mồ hôi và chất nhờn ở mũi.

Nhiều bạn mùa nực không muốn thoa lait hay kem và đánh phân mặt thì giờ, muốn dùng một thứ phân nước mỗi khi đi đâu chỉ việc bôi lên cho đều là xong. Tôi khuyên các bạn không nên dùng theo cái lời lười đó, phân nước dù chề tạo tinh-vi đến đâu, chất bột trong phân với chất nước cũng dễ ủ thành men chua mà ta không nhìn thấy, đánh lên da mặt rất hại và lại dùng nó cũng tốn kém và càng mau bay.

Cách săn sóc ngoài thì thế còn bên trong các bạn nên dùng những thứ ăn mát như đậu xanh đậu đen cho thanh huyết, da khỏi ngứa ngáy sần sùi, nên thay rượu bia bằng nước chanh quá.

CÔ THÚY

Chuyện Riêng

Tiếp theo trang 2

mưu-sinh đang ao ước làm chủ nhân mười mẫu ruộng để giải phóng cho cuộc sống của mình.

Tôi thành thực khuyên bà nên ở lại. Sự sống ở thôn quê sẽ mang tới hạnh phúc cho bà, sẽ giữ gìn cho ông không sa ngã, chứ bà cũng theo ông ra thành thị, chưa chắc bà đã giữ nổi ông đâu. Nghe theo ý kiến của bà cụ, bà chỉ có phần hạnh phúc, bà lại khỏi làm một sự bất-phúc-tòng có thể là một biến cố ở một đại gia đình không biết bề trong ly tán ra sao song bề ngoài rất liên lạc, ai cũng bảo là một gia đình có phúc như đại gia đình của bà. Thực vậy, một đại gia đình đến 50 người mà vẫn ăn chung ở lộn quanh một bà cụ già như thế hiếm có lắm, đáng quý lắm. Nó là một di tích còn sót lại của cái tinh thần gia tộc xưa kia mà rồi tư tưởng kỹ, sự buông thả, lòng ghen ghét nhỏ nhen của bây giờ đã làm tiêu ma đi. Nếu bà thực có một tâm hồn đa cảm ưa sự hòa hợp, nhất là có tâm hồn một người đàn bà đồng phương thuần túy, bà sẽ gìn giữ lấy cái tinh thần gia tộc ấy. Dù có phải chịu nhún nhường, phải nhẫn nại bà cũng cố chuốc lấy lòng yêu của mọi người trong gia tộc, để giữ lấy sự sum họp quây quần đáng quý kia. Và chẳng đó cũng là bổn phận của một người dâu trưởng, kẻ người ta nói: Dâu dừ mắt họ...

CÔ TÂM. — Có nên về ở với ông thân ra cô. Con gái còn cha, không nên ở nơi nào khác. Nên đi học lấy một nghề dang thân sau này. Còn người kia thực yêu có thì bảo họ lại hỏi. Nhà cô không bằng lòng lúc đó sẽ hay. Nếu người kia không lại hỏi, thì đừng bừa hèn gì cả.

BÀ N.M.Đ.H. — Bà hãy mặt người vợ trước. Người đó với chồng bà đã không còn liên lạc gì thì sự khêu khích của họ không đáng cho bà quan tâm. Bà hãy an phận nuôi con là hơn, đừng ngờ vực chồng.

TRÁCH - NHIỆM ĐẶC - BIỆT CỦA NGƯỜI NỘI - TRỢ TRONG LÚC ĐẤT ĐỎ NÀY

Tiếp theo trang 1

Tuy vậy, chúng ta không nên nhất nhất đều trông mong ở nhà chuyên trách giữ cho sự sinh hoạt của ta được dễ chịu, riêng ta — những bà có một số thu nhập có hạn — lúc này phải tự-bận-chế mình trong sự ăn tiêu.

Một điều khuyên nghe dễ dàng mà thực-hành được không phải dễ. Chắc các bạn nhận thấy rằng tuy bây giờ cái gì cũng đắt đỏ song người ta kiếm và tiêu tiền ra như rác, nghĩa, vạn nghe không thấm vào đâu. Trước hoàn cảnh ấy, một người có địa vị, trước kia cũng từng ăn tiêu rộng rãi mà nay phải dè sẻn bo bĩa, thâm tâm tất khó chịu. Tính đua đòi, tự ái nổi dậy: một bà Tham, bà Đốc sao lại chịu ăn chịu mặc kém một bà vợ nhà buôn? Hai bà chịu: một thương: hàng người ta mua được, sao mình lại không dám mua? Hàng này mới có, nếu không mua ngay chỉ mai lại hết... Nghe người ta khoe nhau thế, tuy thứ hàng đó mình không cần dùng đến, cũng cố mua cho được. Đối với những nhà buôn nghìn lãi vạn — vì lúc này là thời vận của họ — những sự đua đòi xa xỉ ấy không thấm vào đâu, nhưng với những gia đình chỉ có lương tháng thực tại hại vô cùng! Người ta có thể đoán với sự ăn tiêu ấy với số tiền kiếm có chừng ấy, với giá sinh hoạt ngày một tăng lên này, rồi những gia đình ấy vay nợ mãi không được, đến bữa đói bữa no!

Song ngoài người nội trợ bất thức thời không tự biết giá cả của mình đó, có nhiều bạn trước sự sinh hoạt đắt đỏ này đã tỏ ra rất can đảm, tự bận chế sự ăn tiêu ngay lúc đầu.

Nhà đang ba bốn người ở lập tức thất bát. Lúc này công cao gạo kém, bớt một người ở là lợi ra mỗi tháng hàng mười lăm, hai chục bạc. Phải làm lấy, phải săn sóc việc của nhà, người ta không có thì giờ rong phỏ để trông thấy sự ăn tiêu đua đòi của người khác mà ngốt, mà bất chước, và người ta không mất những món tiền xe không đâu tiền mua bán không đâu, mà người đàn bà nào là cả ở phố cũng tiêu phí. Bạn nội trợ nào cũng công nhận: hệ tháng nào ít ra phố là tháng ấy ít tiêu tiền đi. Đúng như thế! Sự bận chế không phải chỉ kín đáo riêng trong nhà, với thân mình, nhiều bạn nội trợ còn biết bỏ qua cả những ước-lệ tốn kém về sự xã giao nữa. Nhất thiết những sự mừng, phúng, kẻ cười người khóc đều giảm đi, mặc cho người ta thâm chê trách.

Phải lắm, nếu nhĩa mặt nhin ăn hay vay công lịch nợ để đầy đủ một ước lệ của xã giao thì chả hóa ra xuẩn-dộng lắm ru!

Lúc này không phải là lúc người ta còn giữ những sự phù phiếm bên ngoài nữa, cuộc sống đang chật vật đối với những bạn tiền kiếm có hạn, vậy bổn phận thứ nhất của người nội trợ là phải nghĩ đến sự sinh-tồn của gia - đình mình.

Lúc này sự cần kiệm không những là một bổn phận, song thực là một điều-kiện tối cần của sự sinh-tồn vậy.

T. B. Đ. B.

Trà Lối Đẹp

CÔ T M (T. m Kỳ - 1) Dùng lotion pilocarpine bôi da đầu và uống thuốc bổ huyết. 2) Da mặt đổi sẫm: luôn là do máu xấu, tim yếu. 3) Dùng lait de cocoen bôi vào nũ sẽ hết bóng. 4) Tôi xem có phải đau mắt hết không.

BÀ TRÚC NHƯ Ở Hanoi bán 8\$00 200,00.

CÔ NHÂN TRÀ VINH. — Mua nhiều không được. Nên cô bằng lòng mua 400 từ mua dùm cô. Hãy gửi 8\$00 vào đến 78-43 mới hết.

CÔ MINH-TÂM (Hanoi 1) Phải dùng cả ca. oxy. enee lài lait d'aman-de Nếu không mua được tòa báo sẽ vui lòng mua dùm. 2) Như thế là bôi nấc chữa ngay đi. 3) May áo giải quá gối độ 15, 20 phân.

Hàng mua mui loa cò, vàng vừng và gris le ge.

CÔ TUYẾT MINH "Tiền hải". — Thuốc ấy giá 8\$00. 2) Dùng lait d'aman-de lỗ chân lông sẽ nhỏ lại.

CÔ HỒNG "Huế". — Phải dùng lait d'aman-de thì da nết sẽ mịn lại và trắng r.

CÔ THÚY MỸ "Ngũ-la-bung". — 1. Do nàu xấu phải lỗ tuyết kéo dài lâu sẽ nắc bệnh khi hừ làm giảm sắc đẹp và sức khỏe.

2) Không nên tắm gội khi có kinh. 3) Nếu đi chieu điện xem phải có sao không. Nếu không thì từ nay không nên tục đêm đi chieu hoặc đi nhiều. Cần tắm gội và tập thể thao ở những nơi thoáng khí. Có trich ốm gần 2 tháng nay bây giờ mới bắt đầu làm việc. Có ai sẽ viết thư cho cô.

BÀ HUYỀN Phú lộc. — Dùng eau oxygénée và lait d'ama de thì m. ứng clô da đen ấy sẽ hết. Phải cho biết màu da thì mới có thể chỉ màu phấn thích hợp được.

CÔ THANH. — Vì không có cuốn ấy nên không rõ. Như vậy cũng vừ. Tập 3 mouvenets ấy nố sáng nửa giờ là nhiều. Cái gì cũng phải có điều độ mới có kết quả. Tập nhiều sẽ hết.

MỘT BẠN ĐỌC. — 1) Nhai cau khô 2) chùng 3 trắng 3) màu cyclamen bois de rose, bleu ciel, émeraude v. v.

9- Làm cho các nôi giống và cte giai cấp đoàn kết với nhau, đó là một khẩu - hiệu của Đại-pháp.

TRONG VỤ HỀ VỀ THÔN - QUÊ

mỗi học - sinh đều có thể là một nhà sư - phạm

Tháng này đã là tháng tư tây. Khắp các vùng nhà quê, hoa gạo nở đỏ ối cả không-gian.

Cứ mỗi mùa hoa gạo nở, anh em chị em học sinh lại thấy cần phải gắng sức thêm, gắng sức hơn thế nào hết trong một năm; vì sắp tới mùa thi-cử. Trong sự cố gắng tuy khó nhọc, nhưng ai nấy đều thấy lòng chan chứa niềm vui, phấn thêm chút ít lo âu. Các bậc phụ huynh sung sướng nhìn những cái đầu xanh cặm cụi trên chồng sách vở dưới ngọn đèn khuya.

Hãy cố đi: Kết quả rực rỡ đương chờ đón các bạn. Cố lên, các bạn sẽ bắt được sự vẻ vang ấy trong vài tháng nữa, khi mà, thay cho hoa gạo, những bông hoa soan-tây bé nụ cười thắm đỏ như sắc máu tươi, tiến biểu cho một sự phát triển mạnh mẽ, một nguồn sinh lực rồi-rào...

Rồi thành-công hay thất bại, các bạn cũng sẽ được voi sướng đề tặng hưởng sự an nhàn của ba tháng rảnh rỗi. Vì vậy dè dặt không phải o sự thành-công, mà chính ở sự cố gắng. Các bạn cố cô, các bạn sẽ được tặc-trách với lương tâm...

Nhưng trong khi các bạn tự giam thân trong vòng cũi lao để mở mang trí tuệ, tự thê các bạn có biết rằng xung quanh các bạn, hàng bao nhiêu người đương phải sống trong cảnh đau đời đầy đặc không? Vì cảnh ngộ rặt rẻo rào, vì sinh trưởng trong gia đình nghèo, vì sinh trưởng trong gia đình nghèo, họ chưa từng được cầm đến quân bút, quyển vở. Họ đương mong ngóng một trường lớp thân thiện gì có thể sửa đi đời sự dốt nát ra khỏi đời họ, có thể khiến họ biết tính toán, liệt đọc, viết. Không phải họ đương đầu ra tranh nhau một thứ vị trong làng, nhưng chỉ là để họ biết đọc: một lá thư của bà con gửi đến, biết viết một lá thư thăm hỏi bà con, biết ngâm nga một vài câu Kêu trong giấy phớt an nhàn, biết trao đổi nết ăn ở bằng tiếng câu đố gần gũi thâm trầm của thiên « Gia Hồn ca » biết đọc thi ngữ nững « Việt thị » của nhà nước dân ở những ngã đường.

Họ nặng mang trong tâm tư một nỗi băn-khoăn vì thiếu học. Họ cũng băn-khoăn hơn nữa, mỗi khi vì không biết chữ, họ bị một kẻ vai vè dọa nạt, hay một đứa quỷ-quyet đối xử. Rồi họ thở dài oan trách số phận, Họ thấy đời họ thật nhẽo đáng thương... Mà đáng thương thật.

Nhưng may mắn thay, cái trường hợp thân thiện họ mong chờ đã đến với họ: cả tự sáu bảy năm nay, hội Truyền - Bá học Quốc - Ngữ thành lập, mở một kỷ nguyên mới giữa đám quần chúng thất học. Trong khoảng thời gian ấy, hàng ngàn vạn người, nhờ công cuộc nhân đạo kia, được mở mắt ra với ánh sáng, ánh sáng của Học-thức. Kết quả của hội thật là vẻ vang.

(Còn nữa)

P. S. Hoàn

Quý bà !

Quý cô !

muốn có giấy tốt, đẹp, bền và dễ đi, không đau sánh kíp xin mời lại hiện :



QUÊ-HIÊN

36, — Hàng Bỏ, — 36

HANOI



sẽ được như ý !

Gia - Chánh

Bánh thực linh

VẬT LIỆU. — 50gr mì tinh
100gr đường
1/2 trái dừa khô
lá dừa thơm

CÁCH LÀM. — Lát mì xắt nhỏ trộn bột Bắp vào lên chút vô rang chừng nào dừa héo trút ra, rây lại bột cho sạch. Đoan trộn đường và nước cốt của nửa trái dừa xem nó dẻo dẻo, lấy khuôn nhào bột in. (Nó cũng có khuôn in như bánh in bột sen)

BẠCH-KIỀU

Bánh tôm phồng

Tôm he hay tôm đồng cũng được. Bóc vỏ và rửa sạch chắt hẳn dính vào tôm, rải tôm ra rỗ một lát cho ráo nước, rồi cho vào khăn vải khô ép cho kiệt nước dính vào tôm. Bỏ tôm vào cối đã nhuyễn như đã dò. Kùi đã cho vào tôm một chút tỏi, một chút muối vừa mặn. Cứ một nửa tôm thì dùng một nửa bột Hoàng-thanh (hai thứ đều nhau) Rồi trộn chung lại, lén cho nhuyễn như một thứ bột làm bánh.

Viên mỗi viên tôm bằng quả táo, để riêng. Cả lá chuối, vuông độ tám phân tây. Mỗi viên tôm để lên trên một lá chuối, lấy ngón tay đặt xuống cho đẹp và tròn và mỏng như cái bình trứng con tỵ.

Cạnh chỗ làm phải có một lò, trên có sẵn soong nước đun sôi. Cứ mỗi cái bánh phồng làm xong là thả ngay vào soong nước sôi, độ hai phút cho nó vừa hơi chín và tróc khỏi lá chuối. Vớt ngay bánh ra đem phơi vài nắng. Thật khô cất vào hộp khi nào ăn đem rán. Bánh sẽ phồng lên bằng bốn bánh lúc chưa rán, và rất giòn.

NHÂN - SÂM DUỠNG - VINH

Đại bổ khí - huyết
dùng cho các bà :
Ốn yếu, xanh xao,
kém ngủ ít ăn,
kinh-nguyệt bất điều
sau khi sinh nở,
các cụ già



nhà thuốc

THU' O'NG - ĐU' C

15, Phố nhà Chung 15
HANOI
Tél. 1629

Nhớ nàng đã mấy năm chầy,
Lắm đêm nước mắt chan đầy tàn canh.

Bây làm chỉ mấy ông xanh,
Cuộc đời lờ đờ kết thành văn thơ.

Hôm nay ghé bến Giang-hồ,
Rượu bầu mở nút ngày thu gió nâng.

Hai dòng nước mắt sau nhang.
Em ơi cả cuộc lữ-làng còn đây.

NGẬP-NGỪNG

Ngập-Ngừng

và Những Ngày Thu Cũ

là hai thi phẩm làm-ly đồ tả một
truyện Tâm-tinh ảo-não của AN-HUY
Sách in trên giấy Artisanat hảo-hạng
Giá : 1p25 ở xa mua không phải trả
cước phí.

Thư từ gửi cho ông

TRẦN-KHÁ

157, Rue d'Espagne — Saigon

Giới thiệu sách

Chúng tôi vừa nhận được cuốn :

1.) « NGẬP NGỪNG » thơ giá 1\$25
của Anh-Huy, xuất bản ở Saigon. Vậy
xin cảm ơn tác-giả và giới-thiệu cùng
bạn đọc

Thu' - tin

Chúng tôi đã nhận được Mandat
của quý nữ kê dưới đây. Vậy xin cảm
tạ.

Bà Hải châu (Phú-Thọ), bà Toàn
(Ninh-Binh), cô Thu-Hồng (Lục-Nam)
Librairie Hương Giang (Huế) cô Hà-
Thị-Miền (Chiêm Hoa) cô Tuyết-Phiên
(Vinh) cô Mai kim Loan (Xiêng-Khou-
ang) cô Lê-Hồng (Đông Hới) cô Hồ
Bạch Trân (Huế) bà Nguyễn bá Đạm
(Preyveang) ông Cấn Huy Tạng và bà
Lê tại-H (Saigon) ông Võ đình Dân
(Cao Lỗ) ông Lý Hứa-Dư (Pnompenh)
Librairie Văn Tịch (Toume) cô
Nguyễn thị Cảnh (Nam Định) cô
Nguyễn thị Liên (Đông Khê) Phật
học hội (Phan Rang) cô Huyền Nhơn
Thanh Hóa bà Lý thị Tera Ô Môn
ông Nam Tân Hải phòng cô Trần thị
Hiền Thanh Hóa cô Kim Anh (Bắc Liêu
ông Trương Tuấn Phát Hải phòng
Bà Phạm thị Hòa Nha trang cô Lê
Ngọc Dung Thủ đầu một cô Lê Thụy
và cô Hoàng Xuân Thành Bắc Ninh
ông Lê Thành Toàn Huế ông Mạc
Lĩnh Hải phòng cô Tôn Nữ Bích
Thủy Đông Hà ông Lê bá Cầu
Phan Thiết cô Huỳnh thu Thành
Cái Răng cô Triệu thị Cai (Loctrang
ông Minh Đức Thái Bình)

ÔNG NGHỊ CHÍ VỊH gare Kép đã gửi
sổ thiếu lần thứ hai.

Cô TRẦN-THỊ HIỀN (Thanh-Hoá)
mất sổ nào xin cho biết, nếu còn sẽ
gửi thưởng.

Cô NGUYỄN THỊ HƯNG (Bắc Ninh)
đã nhận 10 tinbre 6 x 1 và đã tuổi gửi
báo từ 197.

Ông TUYẾN Phú Yên Bình đã gửi
sổ tết đến ông còn cô Nhuận ở Hanoi
sổ tết không gửi giấy thép, nhà người
nhà đưa tậ nơi, thì mất sao được.

Cô Tôn Nữ thi Cam Đồng Hà) hạn
báo đến 6-7-43 hết,

Bà B. KIỀU (Huế). — Rất cảm ơn.
Sẽ đăng Gia-chính, còn L. T. H. không
đăng vì ý kiến rất hay song lối văn
viết không gọn lại thiếu cả văn pháp

Cô NHƯỠ : LAN (Vinh). — Sẽ đăng
những bài thơ ấy. Có lẽ, có thể
chiếm một vị trí trong làng thơ. Gửi
lời thăm cô T. P.

Bà ĐẠM (Preyveang). — Cuốn đó
chưa in Rau đó ngoài Bắc kêu là
« cái sọc » ăn rất bổ phổi. Chính cái
bác sỹ Đức đã dùng nó làm thuốc trị
bệnh lao.

CÁC CHI EM YÊU THƠ ĐỀU NÊN CÓ QUYỀN THI-CA HỢP-TUYỂN ĐẦY ĐỦ

vậy xin giới thiệu với các chị em một quyển
nghiên-cứu thơ và trích thơ rất có giá-trị

Thi-Nhân Việt-Nam

(1932 — 1941)

của HOÀI-THANH và HOÀI-CHÂN

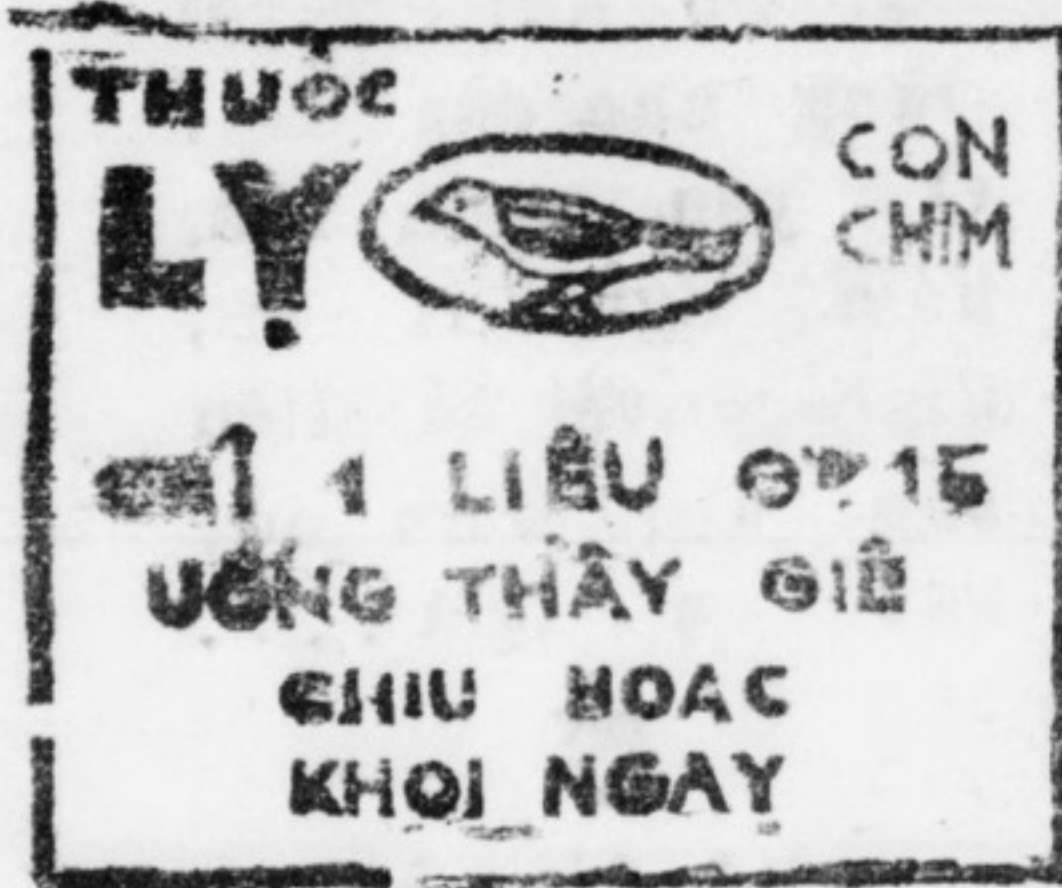
LẦN IN THỨ HAI ĐÃ CÓ BẢN TỪ ĐẦU NĂM 1943

Hơn 400 trang — gần 40 bức ảnh. Bìa của Họa-sĩ Nguyễn-đỗ-Cung

GIÁ BAN : loại thường 4\$25 ; loại bouffant : hảo hạng 7\$00 ; loại vergé
baroque-crème 20\$00 ; (xin gửi thêm 0\$50 tiền cước)

NGUYỄN-DUC-PHIÊN xuất - bản boîte postale 34, Huế

VU - DINH - TAN



Tổng Phát Hành — 178, Lạch-tray — HAIPHONG

MUỐN CÓ

Nhà lầu ô-tô

Nên mua

XÒ XÒ ĐÔNG - DƯƠNG

1\$00 MỖI XÒ

THANH - HU'ONG

48, Phố Phúc - Kiến — Hanoi

HIỆU BÁNH KHÉO NHẤT HANOI.

ĐỦ CÁC THỨ BÁNH MỨT LỐI TA,

NHẬN LÀM BÁNH Đám CƯỚI.

Phẩy bụi trần

Xét thấy nhà nào để gương soi mờ ám cửa kính, tủ kính lem-nhem thuốc nhuộm, ấy là cái biểu hiện chính thực sắp sửa xảy ra những cuộc bụi trần như chơi bời, biếng nhác, nghèo khó, hàng họ ế ẩm hoặc uôi chợ chần nần, vậy nên tránh trước và dùng ngay BLANC d'ANNAM là thứ thuốc bột dễ lau chùi và đánh gương tủ kính cửa kính, cốc đĩa thủy tinh rất trong sáng sạch sẽ, tiện lợi mà lại rẻ tiền. Thứ thuốc bột này có thể đánh được cả nũ lần giấy phoi được sáng giá sẽ trắng như tuyết và có hai cái đặc điểm: Khi cầm mũ dẹt lên đầu không gây ra tay vì không có bụi phoi phủ như các thứ phấn khác; khi muốn đánh lại mà nỡ ra hết bột tạm lấy nước rửa sạch bụi đi, mang phoi ra sẽ trắng như mới. Thật là nhất cử tam tu tiện. Có bán tại các đại lý DẦU CHOI HOA KỲ và PHÒNG TÍCH CON CHIM mỗi phong nặng 100 grammes giá 0p10.

Cần đại lý các tỉnh, hỏi AN-HA

13, Rue du Cuivre — Hanoi

Cần đề ý hai điều

1) Phương thuốc ho lao của cụ TRỊNH-HẢI-LONG (nội tổ ông đốc học HAO) là đáng tin cậy vì đã cứu sống nhiều người mắc bệnh ho lao, ho ra máu hay ho đàm. Có 2 thứ (6\$ và 4\$50) hạng đặc biệt 8\$00

2) Toàn cõi Đại-Á-Đông ai cũng rõ sự công hiệu của Nước Cốt Sâm Cao-Ly (con sâm Cao-Ly chưng lấy nước cốt) Đại tài bổ dưỡng người già yếu Thanh niên nam nữ gây còm, bạc-nhuộc. Vc lớn 6\$00. Nhỏ 4\$00 Hạng đặc biệt 8\$00 ở xa mua gửi mandat cho ông.

Trịnh-văn-Hào

110, Rue des Vasseigne, Tân-dinh — Saigon

Ra đời từ năm 1921.

THUỐC BỒ

CỬU - LONG - HOÀN

VÕ - DÌNH - DẪN

Đã từng làm danh - dự cho nghề làm thuốc Việt-Nam

KHÁP XỨ ĐÔNG-PHÁP

Các cửa hàng Annam và Khách đều bái lễ

Hộp 2 hoàn : 1p70 Hộp 4 hoàn : 3p25 Hộp 10 hoàn : 7p90 Giá đã kiểm-xoát